

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp UDPM 2 K10 Mã lớp học 28,877 Thực hành

Môn học: UMH25 TKĐH bằng Corel Draw

Giáo viên: Lê Thị Thanh Hương

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ.....đến.....

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD181409	Đào Văn Anh	08/09/1999	7			
2	CD181274	Đinh Xuân Tuấn Anh	13/11/2000	8			
3	CD181083	Dương Hoàng Anh	11/07/2000	6			
4	CD181100	Đỗ Tiến Bình	22/03/2000	7			
5	CD181060	Nguyễn Quang Chiến	28/11/2000	8			
6	CD181093	Nguyễn Văn Đạt	02/01/2000	7			
7	CD181645	Trương Tiến Đạt	19/01/2000	6			
8	CD181761	Vũ Đức Đạt	06/12/2000	8			
9	CD181900	Nguyễn Phương Đông	23/03/2000	7			
10	CD181275	Nguyễn Văn Dũng	18/10/2000	8			
11	CD181913	Nguyễn Đắc Hiệp	17/11/2000				
12	CD181419	Đinh Huy Hoàng	31/07/2000	8			
13	CD181293	Trần Minh Kiên	06/09/2000	7			
14	CD181672	Kiều Hoàng Kiên	29/11/2000	8			
15	CD182328	Nguyễn Thị Hoài Linh	22/09/1999	7			
16	CD182291	Trần Thị Ngọc Loan	16/04/1999	6			
17	CD181647	Khúc Thế Long	21/07/2000	7			
18	CD181066	Nguyễn Hoàng Long	20/10/2000	7			
19	CD181986	Nguyễn Hoàng Long	23/02/2000	7			
20	CD181967	Vũ Thành Long	16/03/2000	8			
21	CD182107	Đinh Văn Mạnh	20/11/2000	8			
22	CD182191	Phạm Thị Hồng Nhung	10/06/2000	6			
23	CD181633	Trần Quang Phụng	01/08/2000	8			
24	CD181036	Đặng Công Thành	28/06/2000				
25	CD181621	Nguyễn Bá Thành	05/02/2000	7			
26	CD182203	Nguyễn Đức Thiện	27/06/2000	7			
27	CD181415	Nguyễn Tiến Thỏa	29/11/2000	8			
28	CD181827	La Thị Thu	26/07/1999	6			
29	CD181627	Đoàn Nam Tiến	21/01/2000	8			
30	CD181734	Vũ Đức Tú	18/09/1999	6			
31	CD181614	Nguyễn Thanh Tùng	31/08/2000	6			

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
32	CD182343	La Thị Hải Yến	09/07/2000	7			

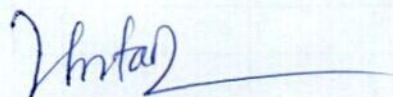
Tổng số SV tham gia thực hành.....30.....

Số sinh viên đạt:.....30.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

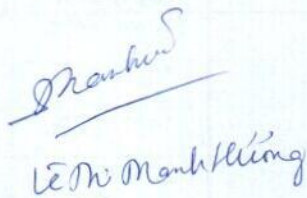
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO



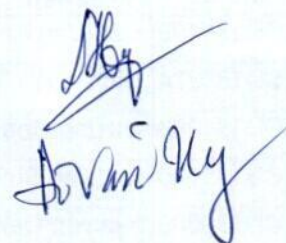
Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI



Lê Thị Mạnh Hùng

TRƯỜNG KHOA



Nguyễn Văn Kỳ